TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 01-8-2020
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Kim Loan;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tấn;

2. Bà Đoàn Thị Hoa Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 01 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 196/2020/TLST-HNGĐ ngày 21-5-2020 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30-6-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 63/2020/QĐST-DS ngày 16-7-2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị T, sinh năm: 1990; địa chỉ: Đội 4, thôn Đ, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng: Thôn K, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/5/2020, trong quá trình giải quyết vụ án, chị Trương Thị T trình bày:

Chị Trương Thị T và anh Nguyễn Thanh Đ tìm hiểu, yêu thương, tổ chức lễ cưới, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được

20 ngày thì anh Đ nói đi kiếm việc làm để lo kinh tế cho gia đình nhưng từ tháng 6-2016 đến nay anh Đ mất liên lạc với gia đình, chỉ có một lần anh Đ gọi điện về cho chị T, báo anh không về nhà nữa và nói chị T hãy lập gia đình với người khác. Sau đó, chị T cũng như gia đình anh Đ không nhận được tin tức gì của anh Đ nữa, không biết anh Đ đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Chị T đã tìm mọi cách để liên lạc với anh Đ nhưng vẫn không có bất kỳ tin tức gì. Do đó, chị T đã có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Thanh Đ mất tích. Ngày 24-4-2020, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số: 03/2020/QĐST-VDS tuyên bố mất tích đối với anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng: Thôn K, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Nay, chị Trương Thị T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Thanh Đ.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Thanh Đ: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã làm thủ tục niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của anh Đ nhưng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Đ không có mặt tại Tòa án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn anh Nguyễn Thanh Đ có hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thanh Đ được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt, căn cứ quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Thanh Đ.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Nguyễn Thanh Đ tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi nên quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị T và anh Nguyễn Thanh Đ là hợp pháp được quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa, chị Trương Thị T vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh Đ. Hội đồng xét xử, xét thấy: Từ tháng 6/2016, anh Đ đi làm ăn xa gia đình, trong suốt thời gian qua anh Đ không liên lạc gì với chị T và gia đình anh Đ, chị T đã tìm kiếm và đăng tải thông báo tìm kiếm anh Đ trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có thông tin gì về anh Đ. Chị T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tuyên bố một người mất tích đối với anh Nguyễn Thanh Đ, đã được Tòa án thụ lý. Tại Quyết định số: 03/2020/QĐST-VDS ngày 24-4-2020, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tuyên bố mất tích đối với anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1998; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng: Thôn K, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Như vậy, có cơ sở xác định: Tuy chị T và anh Đ là vợ chồng hợp pháp nhưng trên thực tế, chị T và anh Đ không còn chung sống, không có sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, do vậy mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ nhận định và phân tích trên, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trương Thị T, cho chị Trương Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Đ.

[3.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Trương Thị T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trương Thị T. Chị Trương Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Đ.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trương Thị T phải nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm

ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0004413 ngày 21-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Nguyên đơn chị Trương Thị T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn anh Nguyễn Thanh Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- UBND xã T; Tp.Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Loan